

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN

Trần Thị Thanh Tâm

TÁC ĐỘNG CỦA VẤN ĐỀ HỒNG KÔNG ĐỐI VỚI
BIẾN ĐỔI ĐỊA- CHÍNH TRỊ KHU VỰC ĐÔNG Á

Chuyên ngành: **Chính trị học**
Mã số: **9310201.01**

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ CHÍNH TRỊ HỌC

HÀ NỘI - 2026

**Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn,
Đại học Quốc gia Hà Nội**

Phản biện: GS.TS. Phạm Văn Đức

Phản biện: GS.TS. Trần Thị Minh Tuyết

Phản biện: PGS.TS. Nguyễn Thị Quế

Luận án được bảo vệ trước Hội đồng đánh giá luận án Tiến sĩ cấp Đại học Quốc gia vào hồi 8h30 ngày 4 tháng 7 năm 2026

Có thể tìm hiểu luân án tại:

- Thư viện Quốc gia Việt Nam
- Trung tâm Thông tin - Thư viện, Đại học Quốc gia Hà Nội

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Hồng Kông được trao trả về Trung Quốc vào tháng 7/1997 theo chính sách “Một nước, hai chế độ” - một cam kết mang tính pháp lý về mức độ tự trị cao được quy định trong Tuyên bố chung Anh - Trung năm 1984. Kể từ sau cuộc trao trả năm 1997, hiệp ước này đã định hình thành “Tiểu hiến pháp” trên thực tế của Hồng Kông mang tên Luật Cơ bản. Theo Luật Cơ bản, Trung Quốc cam kết duy trì quyền tự trị, nhiều quyền tự do mà chính Đại lục cũng không có trong thời gian chuyển tiếp 50 năm, tới năm 2047. Mô hình “Một nước, hai chế độ” được thực hiện tương đối suôn sẻ trong thập kỷ đầu sau khi Hồng Kông trở về với Đại lục. Trong thời gian này, do sự chênh lệch trình độ phát triển khi Hồng Kông đã là nền kinh tế phát triển, “con Rồng” kinh tế của châu Á, thuộc nhóm các nền công nghiệp mới phát triển- NIEs trong khi Trung Quốc ở trạng thái đang phát triển, bắt đầu thực hiện mục tiêu công nghiệp hóa, Trung Quốc đã không can thiệp quá sâu và để cho Hồng Kông hoạt động gần giống như khi còn thuộc sự kiểm soát của Anh.

Với một xã hội ổn định và nền kinh tế năng động, Hồng Kông đã trở nên ngày càng thịnh vượng với cơ chế chính trị sau khi trở về Trung Quốc phần lớn không thay đổi. Hồng Kông đã đóng vai trò vừa trực tiếp, vừa trung gian then chốt cho sự phát triển kinh tế của Trung Quốc khi trở thành cầu nối thương mại sống còn đối với hàng hóa xuất, nhập khẩu của Trung Quốc, cửa ngõ tài chính thiết yếu tạo thuận lợi cho dòng vốn ra vào Trung Quốc và là trung tâm tài chính lớn thứ ba thế giới (Sau New York và London). Các đặc trưng về thể chế riêng biệt của Hồng Kông dưới vị thế tự trị của Đặc khu hành chính mang đến

một giải pháp thay thế thích hợp cho những hạn chế trong khuôn khổ thể chế và kinh tế của Trung Quốc đang cản trở các nhà đầu tư Trung Quốc và nước ngoài. Đây là mối quan hệ cộng sinh, đảm bảo quyền tiếp cận toàn cầu với độ mở ngày càng cao của nền kinh tế Trung Quốc. Trong ưu thế mà Hồng Kông có được, yếu tố tự thân của Hồng Kông là cơ bản, nhưng sự ủng hộ của Mỹ và các nước phương Tây khác bằng cơ chế ưu đãi đặc biệt cũng là nhân tố quan trọng, tạo ra sự khác biệt giữa Hồng Kông và các địa bàn khác.

Trong những năm gần đây, với những lo ngại an ninh từ làn sóng biểu tình tại Hồng Kông dưới dạng thức của “cách mạng ô dù” (2014) và với tiềm lực trong nước và vị thế quốc tế nâng cao, Trung Quốc đã mất “kiên nhẫn chiến lược” đối với vấn đề Hồng Kông khi không thể “đợi” đến năm 2047 để thu hồi Hồng Kông hoàn toàn như cam kết đã ký với các nước năm 1984 và theo Luật Cơ bản năm 1992 (theo đó, Hồng Kông được quyền tự trị trong 50 năm tiếp theo sau khi trở về Trung Quốc). Bằng nhiều cách thức khác nhau, Trung Quốc liên tục mở rộng quyền kiểm soát chính trị, can dự vào quá trình kinh tế, gây ảnh hưởng đến quyền tự trị toàn diện của Hồng Kông dù phần nào đó vẫn tiếp tục thúc đẩy quyền tự do về kinh tế để duy trì chức năng của thành phố này như một trung tâm tài chính bên ngoài và “trạm trung chuyển” hàng hóa, đầu tư quốc tế vào Đại lục. Ngày 30/6/2020, Luật An ninh quốc gia cho Hồng Kông (gọi tắt là Luật An ninh), sau khi được Ủy ban thường vụ Đại hội đại biểu nhân dân toàn quốc Trung Quốc (Nhân đại - Quốc hội Trung Quốc) biểu quyết thông qua, đã chính thức đưa vào Luật cơ bản của Hồng Kông. Đây được coi là công cụ để Trung Quốc đảm bảo “ổn định” xã hội Hồng Kông. Luật an ninh quốc gia có tiến trình ban hành chỉ mất hơn 1 tháng, được cho là đã bỏ qua

quyền cơ quan lập pháp Hồng Kông và không tiến hành tham vấn rộng rãi tại Hồng Kông, nên đã vấp phải sự công kích mạnh mẽ của giới thực hành dân chủ ở Hồng Kông khi được Trung Quốc ban hành. Những lý do giới này đưa ra là: Luật có tính chất khắc nghiệt hơn so với dự thảo Luật dẫn độ, xói mòn Điều 23 Luật Cơ bản và làm lung lay nguyên tắc “một nước, hai chế độ”, “người Hồng Kông quản lý Hồng Kông” và tính độc lập tư pháp của Hồng Kông. Ngày 7/7/2020, để thực hiện Luật An ninh, Trung Quốc đã khai trương Văn phòng Bảo vệ An ninh Quốc gia của Chính quyền Nhân dân Trung ương tại Đặc khu Hành chính Hồng Kông (HKSAR). Theo Luật An ninh mới, Văn phòng này chịu trách nhiệm phân tích và đánh giá những diễn biến liên quan đến công tác bảo vệ an ninh quốc gia ở Hồng Kông, đưa ra các ý kiến và đề xuất về những chiến lược lớn và chính sách quan trọng, đồng thời giám sát, hướng dẫn, điều phối và hỗ trợ đặc khu đảm nhận các nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia. Văn phòng trên cũng thu thập và phân tích tin tình báo và các thông tin về an ninh quốc gia, xử lý các hành động vi phạm đe dọa đến an ninh quốc gia.

Những nỗ lực cứng rắn của Trung Quốc nhằm can dự sâu rộng vào tình hình chính trị nội bộ của Hồng Kông nhằm kiểm chế đặc khu này đã và đang tạo ra cuộc khủng hoảng chính trị, suy giảm nghiêm trọng năng lực phát triển, gây ra sự bất ổn và tổn hại đến niềm tin đã có từ lâu đối với quyền tự trị của Hồng Kông. Mặt khác, vấn đề Hồng Kông kéo dài hơn 10 năm qua gây ảnh hưởng lớn đến không chỉ Hồng Kông mà toàn bộ khu vực Đông Á. Trong thời gian dài, Hồng Kông không chỉ là một thành phố lớn - trung tâm kinh tế độc lập, tách biệt mà còn là một mắt xích quan trọng trong cấu trúc an ninh, kinh tế và chiến lược của Đông Á; điều này tác động đến môi trường đầu tư, dòng chảy tài chính quốc tế, cấu trúc liên

kết khu vực, cũng như làm sâu sắc thêm cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn tại đây. Theo đó, việc nghiên cứu vấn đề Hồng Kông không thể chỉ dừng lại ở góc độ chính trị nội bộ hay pháp lý, mà cần được tiếp cận trong mối quan hệ hữu cơ với biến đổi địa - chính trị khu vực. Các biến động từ năm 2014 đến nay (đặc biệt sau Luật An ninh quốc gia 2020) cho thấy sự chuyển dịch rõ nét trong tư duy và hành xử chiến lược của Trung Quốc, nên vấn đề Hồng Kông cần được phân tích sâu sắc hơn dưới góc độ chính trị học và địa chính trị khu vực, từ đó, làm rõ mối quan hệ giữa chính trị nội bộ - chiến lược quốc gia - trật tự khu vực. Đây là chủ đề còn thiếu những nghiên cứu hệ thống ở Việt Nam.

Cùng với đó, trên phương diện khoa học, tuy rằng thời gian qua đã có nhiều công trình nghiên cứu trong và ngoài nước đề cập đến vấn đề Hồng Kông, song phần lớn các nghiên cứu này tập trung vào từng khía cạnh riêng lẻ như cải cách chính trị, phong trào dân chủ, chính sách của Trung Quốc, hoặc phản ứng của các nước phương Tây; tiếp cận vấn đề Hồng Kông từ góc độ dân chủ - nhân quyền hoặc cạnh tranh chiến lược Trung - Mỹ; tập trung làm rõ yêu cầu bảo vệ chủ quyền, an ninh quốc gia và tính tất yếu của việc điều chỉnh mô hình quản trị Hồng Kông trong bối cảnh mới. Ở Việt Nam, số lượng công trình nghiên cứu chuyên sâu về Hồng Kông còn hạn chế, chủ yếu dừng ở mức độ bài viết, báo cáo hoặc nghiên cứu đơn ngành, chưa có nhiều công trình tiếp cận vấn đề này một cách hệ thống dưới góc độ chính trị học và địa - chính trị khu vực. Quan trọng hơn, hiện vẫn còn thiếu vắng các công trình khoa học nghiên cứu một cách toàn diện và có hệ thống về tác động của vấn đề Hồng Kông đối với biến đổi địa - chính trị khu vực Đông Á, nhất là từ sau năm 2014. Khoảng trống nghiên cứu thể hiện ở việc chưa làm rõ được mối liên hệ

biến chứng giữa biến động chính trị tại Hồng Kông với sự điều chỉnh chiến lược của Trung Quốc, sự can dự của các nước lớn, cũng như những chuyển dịch trong cấu trúc an ninh và phát triển của khu vực Đông Á.

Mặt khác, nội dung của chủ đề Hồng Kông luôn mang giá trị thực tiễn quan trọng đối với đất nước đang phát triển như Việt Nam. Là một quốc gia nằm trong khu vực Đông Nam Á, liền kề khu vực Đông Á, Việt Nam chịu tác động trực tiếp và gián tiếp từ những biến động địa chính trị trong khu vực. Việc nghiên cứu vấn đề Hồng Kông giúp Việt Nam nhận diện rõ hơn xu hướng điều chỉnh chiến lược của các nước lớn, cách thức xử lý các điểm nóng chính trị, cũng như những hệ lụy của can dự quốc tế đối với ổn định và phát triển. Từ đó, nghiên cứu có thể cung cấp những luận cứ khoa học phục vụ cho việc hoạch định chính sách đối ngoại, an ninh và phát triển của Việt Nam trong bối cảnh khu vực và thế giới đang biến động nhanh chóng, phức tạp. Từ những lý do khoa học và thực tiễn, chúng tôi chọn vấn đề *“Tác động của vấn đề Hồng Kông đối với biến đổi địa- chính trị khu vực Đông Á”* làm luận án Nghiên cứu sinh, chuyên ngành Chính trị học.

2. Mục tiêu và nhiệm vụ nghiên cứu

2.1. Mục tiêu nghiên cứu

Nghiên cứu, làm rõ vấn đề Hồng Kông với những biến động chính trị tại đây từ năm 2014 đến nay với những tác động đối với an ninh, phát triển và biến đổi địa - chính trị của khu vực Đông Á. Từ đó, đề xuất một số hàm ý chính sách cho Việt Nam.

2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Một là, Tổng quan tình hình nghiên cứu

Hai là, làm rõ cơ sở lý luận và bối cảnh trước khi diễn ra biến động chính trị tại Hồng Kông.

Ba là, làm rõ những diễn biến chính trị phức tạp tại Hồng Kông từ 2014 -2020 và bản chất của những biến động chính trị này.

Bốn là, làm rõ quan điểm, phương châm giải quyết vấn đề Hồng Kông của chính phủ Trung Quốc

Năm là, làm rõ phản ứng quốc tế với vấn đề Hồng Kông và tác động của vấn đề Hồng Kông đến an ninh và phát triển của chính Hồng Kông và với Trung Quốc

Sáu là, làm rõ tác động của vấn đề Hồng Kông tới địa - chính trị khu vực Đông Á

Bảy là, làm rõ tác động của vấn đề Hồng Kông đến Việt Nam và đề xuất các đối sách cần thiết cho Việt Nam trước biến động của vấn đề Hồng Kông.

3. Đối tượng, phạm vi nghiên cứu, câu hỏi và giả thuyết nghiên cứu

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Vấn đề Hồng Kông và tác động đối với biến đổi địa - chính trị khu vực Đông Á

3.2. Phạm vi nghiên cứu

Thời gian nghiên cứu: từ năm 2014 - khi các cuộc biểu tình quy mô lớn bắt đầu diễn ra khiến vấn đề Hồng Kông trở nên phức tạp, cho đến nay (thời điểm hoàn thành luận án).

Không gian nghiên cứu: Luận án nghiên cứu trong phạm vi diễn ra những biến động chính trị Hồng Kông và các không gian chịu tác động trực tiếp và lan tỏa của vấn đề này. Trong đó tập trung vào Hồng Kông, Trung Quốc, khu vực Đông Á (không gian chịu tác động trực tiếp) và các

khu vực khác như Đông Nam Á, Châu Á - Thái Bình Dương và Việt Nam (các không gian chịu tác động lan tỏa của vấn đề Hồng Kông)

4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

4.1. Cơ sở lý luận

Cơ sở lý luận của luận án là hệ thống quan điểm và phương pháp luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; các quan điểm, chủ trương của Đảng và Nhà nước Việt Nam về chính trị, quan hệ quốc tế và đối ngoại. Luận án đồng thời vận dụng có chọn lọc một số lý thuyết của chính trị học và quan hệ quốc tế hiện đại, gồm lý thuyết thể chế chính trị, lý thuyết chủ quyền và quyền lực nhà nước, cùng các lý thuyết chủ nghĩa hiện thực, chủ nghĩa tự do và chủ nghĩa kiến tạo để phân tích vấn đề Hồng Kông, làm rõ tác động của vấn đề này đối với biến đổi địa - chính trị khu vực Đông Á. Việc vận dụng các lý thuyết được thực hiện phù hợp với đối tượng và phạm vi nghiên cứu, bảo đảm tính khoa học, khách quan và nhất quán của luận án.

4.2. Phương pháp nghiên cứu

Luận án chủ yếu sử dụng phương pháp lịch sử và phương pháp lôgic để làm rõ quá trình hình thành, phát triển của vấn đề Hồng Kông và phân tích tác động của vấn đề này đối với biến đổi địa - chính trị khu vực Đông Á. Bên cạnh đó, luận án kết hợp các phương pháp thống kê, so sánh và phân tích chính sách nhằm đánh giá các tác động trên các phương diện chính trị, kinh tế và quan hệ quốc tế.

Đồng thời, vận dụng một số phương pháp nghiên cứu hiện đại như nghiên cứu tình huống, phân tích địa - chính trị, phân tích diễn ngôn và văn bản chính sách, phân tích kịch bản để làm rõ cơ chế tác động, xu hướng phát triển và các hàm ý chính sách. Nguồn dữ liệu sử dụng chủ yếu là các tài liệu thứ cấp từ các công trình nghiên cứu, tài liệu chính

thống và báo cáo của các tổ chức quốc tế, được đối chiếu, kiểm chứng nhằm bảo đảm tính khách quan và độ tin cậy của kết quả nghiên cứu.

5. Đóng góp mới của luận án

Luận án làm rõ bản chất của vấn đề Hồng Kông như một vấn đề chính trị phức hợp, chịu sự tác động đồng thời của mô hình “Một quốc gia, hai chế độ”, các nhân tố nội sinh và môi trường khu vực, quốc tế; qua đó bổ sung cách tiếp cận hệ thống trong nghiên cứu vấn đề Hồng Kông.

Luận án làm rõ nguồn gốc của những bất ổn chính trị tại Hồng Kông, nhấn mạnh sự tương tác giữa các yếu tố nội tại với sự can dự của các chủ thể bên ngoài; góp phần lý giải bản chất, tính chất phức tạp của các biến động và rút ra bài học đối với bảo đảm an ninh chính trị ở Việt Nam.

Luận án đánh giá có hệ thống quá trình biến động chính trị tại Hồng Kông từ năm 2014 đến nay và làm rõ tác động của các biến động này đối với mô hình phát triển của Hồng Kông, phương thức quản trị của Trung Quốc và quan hệ giữa Trung ương với Đặc khu.

Luận án phân tích tác động của vấn đề Hồng Kông đối với biến đổi địa - chính trị khu vực Đông Á, qua đó làm rõ mối liên hệ giữa vấn đề Hồng Kông với cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn và sự điều chỉnh cấu trúc quyền lực khu vực.

Trên cơ sở kết quả nghiên cứu, luận án đề xuất một số hàm ý chính sách đối với Việt Nam nhằm nâng cao năng lực dự báo, ứng phó và thích ứng trước những biến động của môi trường khu vực.⁶ Ý nghĩa lý luận, thực tiễn của luận án

6.1. Ý nghĩa lý luận

Luận án góp phần làm rõ cơ sở lý luận về tác động của vấn đề Hồng Kông đối với biến đổi địa - chính trị khu vực Đông Á; bổ sung

nhận thức về mối quan hệ giữa các nhân tố nội bộ và quốc tế trong quá trình cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn; đồng thời cung cấp cơ sở khoa học để nghiên cứu quan hệ giữa các chủ thể quốc tế, các điểm nóng chính trị và những tác động của chúng đối với môi trường an ninh, chính trị khu vực.

6.2. Ý nghĩa thực tiễn

Luận án cung cấp cơ sở khoa học để đánh giá những biến động chính trị tại Hồng Kông từ năm 2014 đến nay và tác động của chúng đối với Trung Quốc, khu vực Đông Á và môi trường an ninh, phát triển khu vực. Trên cơ sở đó, luận án đề xuất một số hàm ý chính sách đối với Việt Nam nhằm nâng cao năng lực dự báo, chủ động ứng phó với các biến động khu vực, đồng thời thúc đẩy quan hệ hợp tác với Hồng Kông và Trung Quốc.

7. Kết cấu luận án

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận, Các công trình nghiên cứu, và Danh mục tài liệu tham khảo, luận án gồm 4 chương:

Chương 1: Tổng quan tình hình nghiên cứu có liên quan đến đề tài luận án

Chương 2: Cơ sở lý luận và bối cảnh trước khi diễn ra biến động chính trị tại Hồng Kông (trước năm 2014)

Chương 3: Những diễn biến chính trị tại Hồng Kông từ năm 2014 đến nay

Chương 4: Tác động của vấn đề Hồng Kông đối với địa - chính trị khu vực Đông Á và hàm ý định hướng chính sách cho Việt Nam

CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU CÓ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1.1. Các nghiên cứu về vấn đề Hồng Kông trước năm 2014

1.1.1. Các nghiên cứu về lịch sử hình thành, địa vị pháp lý và mô hình "Một quốc gia, hai chế độ" của Hồng Kông

Tiêu biểu có John M. Carroll, Steve Tsang, Yash Ghai, Albert H.Y. Chen; ở Việt Nam có Phùng Thị Huệ, Đinh Ngọc Vượng, Vương Kiến Dân và cộng sự... đã làm rõ quá trình hình thành Hồng Kông, cơ sở pháp lý của Luật Cơ bản và cơ chế vận hành của mô hình "Một quốc gia, hai chế độ".

1.1.2. Các nghiên cứu về vai trò của Hồng Kông đối với phát triển kinh tế, chính trị và an ninh của Trung Quốc

Tiêu biểu có Richard Y.C. Wong, Sung Yun-wing, Joseph Y.S. Cheng; ở Việt Nam có Viện Nghiên cứu Trung Quốc, Đỗ Tiến Sâm. Các nghiên cứu khẳng định Hồng Kông giữ vai trò trung tâm tài chính, cửa ngõ hội nhập quốc tế và ngày càng có ý nghĩa về chính trị, an ninh trong chiến lược phát triển của Trung Quốc.

1.1.3. Các nghiên cứu về nguyên nhân của biến động chính trị Hồng Kông từ năm 2014 đến nay

Các nghiên cứu của Ma Ngok, Francis L.F. Lee, Sebastian Veg; Trần Thọ Quang và cộng sự... đã phân tích nguyên nhân biến động từ các góc độ thể chế, kinh tế - xã hội, bản sắc chính trị và môi trường quốc tế.

1.1.4. Các nghiên cứu về diễn biến, đặc điểm và sự thay đổi mô hình quản trị Hồng Kông

Các nghiên cứu của Sonny Shiu-hing Lo, Michael C. Davis, Simon N.M. Young, Brian C.H. Fong tập trung phân tích diễn biến chính trị, Luật An ninh quốc gia và sự thay đổi mô hình quản trị Hồng Kông.

1.3. Các công trình nghiên cứu về tác động của vấn đề Hồng Kông

1.3.1. Các nghiên cứu về tác động của vấn đề Hồng Kông đối với Trung Quốc

Các nghiên cứu tập trung đánh giá tác động của vấn đề Hồng Kông đối với phát triển kinh tế, quản trị quốc gia, an ninh, đối ngoại và vị thế quốc tế của Trung Quốc.

1.3.2. Các nghiên cứu về tác động của vấn đề Hồng Kông đối với khu vực Đông Á

Các công trình bước đầu phân tích tác động của vấn đề Hồng Kông đối với cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn, môi trường an ninh và cục diện khu vực Đông Á.

1.4. Đánh giá chung kết quả nghiên cứu và những vấn đề luận án tiếp tục giải quyết

1.4.1. Khái quát kết quả nghiên cứu của các công trình đã công bố có liên quan đến đề tài luận án

Các công trình trong và ngoài nước đã cung cấp cơ sở lý luận và thực tiễn quan trọng về lịch sử, mô hình quản trị, nguyên nhân biến động và tác động của vấn đề Hồng Kông; là nền tảng để luận án kế thừa và phát triển.

1.4.2. Những vấn đề đặt ra luận án cần tập trung giải quyết

Luận án tập trung làm rõ diễn biến của vấn đề Hồng Kông từ năm 2014; đánh giá tác động đối với Trung Quốc và biến đổi địa - chính trị khu vực Đông Á; đồng thời đề xuất hàm ý chính sách đối với Việt Nam.

Tiểu kết chương 1 : Chương 1 đã tổng quan các công trình nghiên cứu trong và ngoài nước, chỉ ra những kết quả đã đạt được và khoảng trống nghiên cứu, làm cơ sở xác định hướng tiếp cận và nội dung nghiên cứu của luận án.

CHƯƠNG 2: CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ BỐI CẢNH TRƯỚC KHI DIỄN RA BIẾN ĐỘNG CHÍNH TRỊ TẠI HỒNG KÔNG (TRƯỚC 2014)

2.1. Cơ sở lý luận và khung lý thuyết phân tích áp dụng cho luận án

2.1.1. Quan niệm về “vấn đề Hồng Kông”

Làm rõ nội hàm của “vấn đề Hồng Kông” - là tổng thể các vấn đề chính trị, pháp lý và xã hội phát sinh trong quá trình thực hiện mô hình “Một quốc gia, hai chế độ” sau năm 1997.

2.1.2. Khái niệm khu vực Đông Á

Xác định phạm vi nghiên cứu khu vực Đông Á theo cách tiếp cận địa - chính trị, làm không gian phân tích tác động của vấn đề Hồng Kông.

2.1.3. Khái niệm địa - chính trị và biến đổi địa - chính trị

Làm rõ khái niệm địa - chính trị và biến đổi địa - chính trị, làm cơ sở đánh giá tác động của vấn đề Hồng Kông đối với khu vực Đông Á.

2.1.4. Cơ sở lý thuyết nghiên cứu tác động của vấn đề Hồng Kông đối với biến đổi địa - chính trị khu vực Đông Á

Luận án vận dụng các lý thuyết chủ yếu của quan hệ quốc tế để xây dựng cơ sở phân tích.

2.1.4.1. Chủ nghĩa hiện thực / tân hiện thực (Realism / Neorealism)

Giải thích tác động từ góc độ quyền lực, lợi ích quốc gia và cạnh tranh chiến lược.

2.1.4.2. Chủ nghĩa tự do (Liberalism / Institutionalism)

Phân tích vai trò của thể chế quốc tế, hợp tác và phụ thuộc lẫn nhau giữa các quốc gia.

2.1.4.3. Chủ nghĩa kiến tạo (Constructivism)

Làm rõ vai trò của bản sắc, nhận thức và diễn ngôn trong phản ứng của các chủ thể.

2.1.5. Khung phân tích tác động của vấn đề Hồng Kông đối với biến đổi địa - chính trị khu vực Đông Á

Xây dựng khung phân tích gồm: nguồn tác động – cơ chế tác động – phản ứng của các chủ thể – biểu hiện của biến đổi địa - chính trị.

2.2. Bối cảnh quốc tế và khu vực tác động đến vận động chính trị của Hồng Kông đầu thế kỷ XXI

2.2.1. Sự vận động trong tương quan sức mạnh và quyền lực tại khu vực

Phân tích sự chuyển dịch tương quan sức mạnh về kinh tế, quân sự, công nghệ và quyền lực giữa các chủ thể khu vực.

2.2.2. Sự vận động trong mẫu hình quan hệ tại khu vực

Làm rõ sự điều chỉnh quan hệ giữa các nước lớn, nước lớn với các nước vừa và nhỏ và sự phát triển của hợp tác đa phương.

2.2.3. Sự vận động của các luật chơi an ninh - chính trị và sự cạnh tranh chiến lược nước lớn

Phân tích sự gia tăng cạnh tranh chiến lược, đặc biệt là cạnh tranh Mỹ - Trung, và tác động đối với môi trường khu vực.

2.3. Vị trí, vai trò chiến lược của Hồng Kông tại khu vực và thế giới

2.3.1. Vị trí chiến lược của Hồng Kông

Làm rõ vị trí địa - chiến lược của Hồng Kông trong khu vực Đông Á.

2.3.2. Vị trí quan trọng của Hồng Kông trong tuyến hàng hải quốc tế

Phân tích lợi thế của Hồng Kông trên các tuyến hàng hải quốc tế.

2.3.3. Vị trí, vai trò của Hồng Kông trong kinh tế, thương mại và đầu tư toàn cầu

Khẳng định vai trò của Hồng Kông là trung tâm tài chính, thương mại và đầu tư quốc tế.

2.4. Vai trò của Hồng Kông đối với sự phát triển của Trung Quốc

2.4.1. Vai trò kết nối Trung Quốc đại lục với thị trường tài chính toàn cầu, thúc đẩy đầu tư, điều phối thương mại

Hồng Kông là cầu nối quan trọng giữa Trung Quốc với thị trường và dòng vốn quốc tế.

2.4.2. Thúc đẩy tham vọng của Trung Quốc quốc tế hóa đồng Nhân dân tệ trên toàn cầu

Hồng Kông giữ vai trò là trung tâm giao dịch đồng Nhân dân tệ ở nước ngoài lớn nhất của Trung Quốc.

2.4.3. Vai trò trong các chiến lược, sáng kiến lớn của Trung Quốc

Hồng Kông góp phần triển khai các chiến lược phát triển và hội nhập của Trung Quốc.

2.4.4. Vai trò quan trọng đối với môi trường an ninh của Trung Quốc

Hồng Kông có ý nghĩa quan trọng đối với chủ quyền, an ninh và lợi ích chiến lược của Trung Quốc.

Tiểu kết chương 2: Chương 2 đã xây dựng cơ sở lý luận, khung phân tích và làm rõ bối cảnh quốc tế, khu vực cùng vị trí, vai trò của Hồng Kông đối với khu vực và Trung Quốc. Đây là cơ sở để phân tích các biến động chính trị tại Hồng Kông từ năm 2014 và đánh giá tác động của vấn đề Hồng Kông đối với biến đổi địa - chính trị khu vực Đông Á ở các chương tiếp theo.

CHƯƠNG 3. NHỮNG DIỄN BIẾN CHÍNH TRỊ TẠI HỒNG KÔNG TỪ NĂM 2014 ĐẾN NAY

3.1. Diễn biến cơ bản và nguồn gốc của biến động chính trị của Hồng Kông

3.1.1. Diễn biến vận động chính trị của Hồng Kông trong thời gian gần đây

Luận án phân tích tiến trình biến động chính trị tại Hồng Kông từ năm 2014 đến nay, tập trung vào các dấu mốc quan trọng như Phong trào Ô dù (2014), phong trào phản đối Dự luật Dẫn độ (2019), Luật An ninh quốc gia Hồng Kông (2020) và cải cách hệ thống bầu cử (2021). Các diễn biến này phản ánh xu hướng tăng cường kiểm soát của Chính phủ Trung ương đối với Hồng Kông, đồng thời làm thay đổi sâu sắc mô hình quản trị và cơ chế vận hành của nguyên tắc "Một quốc gia, hai chế độ".

3.1.2. Nguồn gốc những diễn biến chính trị tại Hồng Kông

Luận án chỉ ra các nguyên nhân chủ yếu của biến động chính trị gồm: sự điều chỉnh chính sách của Chính phủ Trung ương Trung Quốc đối với Hồng Kông; những hạn chế về mô hình phát triển kinh tế - xã hội, bất bình đẳng thu nhập và nhà ở; khác biệt về bản sắc và nhận thức chính trị; tác động của quá trình hội nhập với Trung Quốc đại lục; cùng ảnh hưởng của môi trường quốc tế và cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn.

3.2. Phản ứng của Trung Quốc đối với diễn biến chính trị tại Hồng Kông

3.2.1. Mong muốn chung của người dân Hồng Kông

Luận án làm rõ những nguyện vọng chủ yếu của người dân Hồng Kông về ổn định xã hội, phát triển kinh tế, mở rộng dân chủ và duy trì mức độ tự trị theo Luật Cơ bản.

3.2.2. Quan điểm nền tảng chi phối chính sách của Chính phủ Trung Quốc với Hồng Kông

Luận án làm rõ quan điểm của Trung Quốc trong xử lý vấn đề Hồng Kông trên cơ sở bảo vệ chủ quyền, an ninh quốc gia, kiên trì nguyên tắc "Một quốc gia, hai chế độ" và bảo đảm "người yêu nước quản lý Hồng Kông".

3.2.3. Phương châm giải quyết vấn đề Hồng Kông hiện nay của Chính phủ Trung Quốc

Luận án phân tích phương châm kết hợp giữa bảo đảm an ninh quốc gia, hoàn thiện thể chế quản trị và thúc đẩy hội nhập Hồng Kông với chiến lược phát triển chung của Trung Quốc.

3.2.4. Chính sách cụ thể của Chính phủ Trung Quốc đối với Hồng Kông

Luận án làm rõ các chính sách trọng tâm như ban hành Luật An ninh quốc gia, cải cách hệ thống bầu cử, hoàn thiện bộ máy quản trị và tăng cường sự lãnh đạo của Chính phủ Trung ương đối với Hồng Kông.

3.3. Phản ứng của một số quốc gia đối với vấn đề Hồng Kông

3.3.1. Phản ứng của Hoa Kỳ

Luận án phân tích quan điểm và các biện pháp của Hoa Kỳ, bao gồm điều chỉnh chính sách, ban hành các đạo luật và áp dụng biện pháp trừng phạt liên quan đến Hồng Kông.

3.3.2. Phản ứng của một số quốc gia và tổ chức quốc tế khác đối với quá trình biến động chính trị tại Hồng Kông

Luận án làm rõ phản ứng của Anh, Liên minh châu Âu, Nhật Bản, Canada, Australia và một số quốc gia khác, cũng như các tổ chức quốc tế trước những diễn biến chính trị tại Hồng Kông.

3.4. Ảnh hưởng của biến động chính trị đối với Hồng Kông và Trung Quốc

3.4.1. Tác động của vấn đề Hồng Kông đối với an ninh, phát triển của Trung Quốc

Luận án đánh giá tác động của vấn đề Hồng Kông đối với an ninh quốc gia, phát triển kinh tế, đối ngoại, tiến trình thống nhất đất nước và vị thế quốc tế của Trung Quốc.

3.4.2. Những vấn đề đặt ra đối với an ninh chính trị và phát triển kinh tế của Hồng Kông

Luận án phân tích những thách thức đối với ổn định chính trị, môi trường đầu tư, vị thế trung tâm tài chính quốc tế, dòng vốn, nguồn nhân lực và triển vọng phát triển của Hồng Kông.

3.5. Về bản chất vấn đề biến động chính trị ở Hồng Kông

Luận án khẳng định bản chất của biến động chính trị tại Hồng Kông là kết quả của sự tác động đan xen giữa các yếu tố nội tại và bên ngoài; phản ánh mâu thuẫn giữa yêu cầu bảo đảm chủ quyền, an ninh quốc gia của Trung Quốc với yêu cầu duy trì quyền tự trị của Hồng Kông, đồng thời chịu ảnh hưởng của cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn.

Tiểu kết chương 3: Chương 3 đã phân tích toàn diện diễn biến, nguyên nhân và bản chất của các biến động chính trị tại Hồng Kông từ năm 2014; làm rõ phản ứng của Trung Quốc và các chủ thể quốc tế, đồng thời đánh giá những tác động đối với Hồng Kông và Trung Quốc. Đây là

cơ sở để phân tích tác động của vấn đề Hồng Kông đối với biến đổi địa - chính trị khu vực Đông Á ở Chương 4.

CHƯƠNG 4. TÁC ĐỘNG CỦA VẤN ĐỀ HỒNG KÔNG ĐỐI VỚI ĐỊA - CHÍNH TRỊ KHU VỰC ĐÔNG Á VÀ HÀM Ý ĐỊNH HƯỚNG CHÍNH SÁCH CHO VIỆT NAM

4.1. Xu hướng phát triển của vấn đề Hồng Kông sau khi Luật An ninh quốc gia được ban hành

4.1.1. Xu hướng ổn định hóa đời sống chính trị và trật tự xã hội ở Hồng Kông

Luận án nhận định sau khi Luật An ninh quốc gia được ban hành, Hồng Kông từng bước ổn định về chính trị và trật tự xã hội, chuyển từ giai đoạn xử lý khủng hoảng sang phục hồi kinh tế, hoàn thiện quản trị và duy trì môi trường phát triển. Đồng thời, sự ổn định này gắn với quá trình tái cấu trúc thể chế và phương thức quản trị của Đặc khu.

4.1.2. Xu hướng hoàn thiện mô hình quản trị Hồng Kông theo hướng tăng cường vai trò của Chính phủ Trung ương

Luận án phân tích quá trình hoàn thiện khuôn khổ pháp lý, cải cách hệ thống bầu cử, tăng cường phối hợp giữa Chính phủ Trung ương và chính quyền Đặc khu, hướng tới mục tiêu bảo đảm chủ quyền, an ninh quốc gia và nâng cao hiệu quả quản trị trong khuôn khổ "Một quốc gia, hai chế độ".

4.1.3. Xu hướng tái định vị vai trò của Hồng Kông trong chiến lược phát triển quốc gia của Trung Quốc

Luận án cho rằng trọng tâm chính sách của Trung Quốc đã chuyển từ xử lý bất ổn sang phát huy vai trò của Hồng Kông trong chiến lược

phát triển quốc gia, nhất là trong Khu vực Vịnh lớn Quảng Đông - Hồng Kông - Ma Cao, chiến lược lưu thông kép và quá trình quốc tế hóa đồng Nhân dân tệ.

4.1.4. Xu hướng Hồng Kông tiếp tục là một điểm cạnh tranh chiến lược giữa Trung Quốc và các nước phương Tây

Luận án phân tích, làm rõ việc Hồng Kông tiếp tục là điểm cạnh tranh giữa Trung Quốc với Hoa Kỳ và các nước phương Tây về chủ quyền, an ninh, mô hình quản trị và ảnh hưởng quốc tế, đồng thời vẫn duy trì vai trò là một trung tâm tài chính và thương mại quan trọng.

4.2. Tác động của vấn đề Hồng Kông đối với biến đổi địa - chính trị khu vực Đông Á

4.2.1. Tác động đối với an ninh chính trị, giải quyết xung đột, điểm nóng an ninh trong khu vực

Luận án phân tích tác động của vấn đề Hồng Kông đối với môi trường an ninh khu vực thông qua việc gia tăng cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn, tác động đến cơ chế đối thoại, xử lý các điểm nóng an ninh, hoạt động của các tổ chức xã hội dân sự và xu hướng di cư chính trị.

4.2.2. Tác động đối với mô hình liên kết, cấu trúc kinh tế khu vực Đông Á

Luận án làm rõ những tác động đối với mạng lưới tài chính, đầu tư, logistics, dịch vụ pháp lý, dòng vốn, trụ sở doanh nghiệp và vai trò trung tâm tài chính của Hồng Kông; đồng thời phân tích xu hướng tái cấu trúc không gian kinh tế khu vực và sự nổi lên của các trung tâm thay thế như Singapore.

4.2.3. Ảnh hưởng đối với trật tự an ninh chính trị khu vực Đông Á

Luận án phân tích tác động của vấn đề Hồng Kông đối với trật tự khu vực dựa trên luật lệ, sự vận hành của các thể chế khu vực, cách tiếp cận của ASEAN và sự điều chỉnh chính sách của các quốc gia Đông Á trước môi trường địa - chính trị ngày càng phức tạp.

4.2.4. Ảnh hưởng, tác động đến cạnh tranh quyền lực, cạnh tranh chiến lược nước lớn tại khu vực

Luận án làm rõ việc vấn đề Hồng Kông trở thành một nội dung quan trọng trong cạnh tranh chiến lược giữa Trung Quốc và Hoa Kỳ; đồng thời tác động đến cách tiếp cận của Trung Quốc đối với các vấn đề như Đài Loan, tranh chấp trên biển và chủ quyền quốc gia, qua đó ảnh hưởng đến cục diện địa - chính trị Đông Á.

4.3. Tác động, ảnh hưởng của vấn đề Hồng Kông đến Việt Nam và hàm ý chính sách cho Đảng và Nhà nước Việt Nam

4.3.1. Khái lược quan hệ giữa Việt Nam và Hồng Kông

Luận án khái quát quá trình phát triển quan hệ giữa Việt Nam và Hồng Kông trên các lĩnh vực kinh tế, thương mại, đầu tư và giao lưu nhân dân.

4.3.2. Những bài học kinh nghiệm cho Việt Nam rút ra từ biến động chính trị tại Hồng Kông

Luận án rút ra các bài học về giữ vững ổn định chính trị - xã hội, hoàn thiện quản trị quốc gia, phát triển kinh tế gắn với bảo đảm an ninh, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân và chủ động ứng phó với tác động của cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn.

4.3.3. Hàm ý chính sách đối với Việt Nam

Luận án đề xuất các định hướng chính sách nhằm giữ vững ổn định chính trị, nâng cao năng lực quản trị quốc gia, tăng cường sức cạnh tranh của nền kinh tế, tận dụng cơ hội từ quá trình tái cấu trúc không gian kinh tế khu vực và chủ động thích ứng với những biến đổi của môi trường địa - chính trị Đông Á.

Tiểu kết chương 4: Chương 4 đã làm rõ xu hướng phát triển của vấn đề Hồng Kông sau năm 2020; phân tích tác động của vấn đề Hồng Kông đối với biến đổi địa - chính trị khu vực Đông Á trên các phương diện an ninh, kinh tế và cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn; đồng thời rút ra những bài học kinh nghiệm và đề xuất các hàm ý chính sách đối với Việt Nam.

KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

Biến động chính trị tại Hồng Kông phản ánh sự va chạm phức tạp giữa các yếu tố thể chế, xã hội và kinh tế trong bối cảnh toàn cầu hóa. Từ một trung tâm tài chính - thương mại năng động hàng đầu châu Á, Hồng Kông đã phải đối mặt với làn sóng bất ổn chính trị sâu rộng, cho thấy mối liên hệ mật thiết giữa ổn định chính trị, niềm tin thị trường và năng lực quản trị quốc gia. Việc phân tích nguyên nhân, tác động và bài học từ trường hợp này mang lại giá trị thực tiễn quan trọng cho Việt Nam, đặc biệt trong tiến trình hoàn thiện thể chế chính trị và bảo đảm phát triển bền vững.

Kết quả nghiên cứu cho thấy, vấn đề Hồng Kông không chỉ là một vấn đề chính trị nội bộ của Trung Quốc mà còn là một hiện tượng địa - chính trị có tác động vượt ra ngoài phạm vi của một đặc khu hành chính. Bản chất của vấn đề Hồng Kông là sự tương tác giữa các nhân tố

nội sinh và ngoại sinh, trong đó các mâu thuẫn về thể chế, kinh tế - xã hội, bản sắc chính trị và mô hình “Một quốc gia, hai chế độ” đan xen với tác động của toàn cầu hóa và cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn. Chính sự kết hợp này đã làm cho vấn đề Hồng Kông mang tính quốc tế hóa ngày càng rõ nét và trở thành một nhân tố ảnh hưởng đến môi trường chính trị, an ninh của khu vực Đông Á.

Những biến động tại Hồng Kông đã góp phần thúc đẩy quá trình điều chỉnh địa - chính trị và địa - kinh tế khu vực thông qua sự gia tăng cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn, sự điều chỉnh chính sách của nhiều quốc gia, sự dịch chuyển một phần dòng vốn, chuỗi cung ứng và vai trò của các trung tâm tài chính trong khu vực. Tuy nhiên, vấn đề Hồng Kông không làm thay đổi căn bản cấu trúc địa - chính trị Đông Á, mà là một trong những nhân tố thúc đẩy quá trình biến đổi địa - chính trị khu vực trong bối cảnh cạnh tranh chiến lược Mỹ - Trung và những biến động của môi trường quốc tế.

Từ kết quả nghiên cứu, luận án rút ra rằng xu hướng phát triển của Hồng Kông trong thời gian tới là tiếp tục ổn định hóa về chính trị, hoàn thiện mô hình quản trị theo hướng tăng cường vai trò và sự quản lý của Chính phủ Trung ương Trung Quốc, đồng thời tái định vị vai trò của Hồng Kông trong kết nối với các trung tâm phát triển khác của Trung Quốc. Đồng thời, Hồng Kông vẫn sẽ là một trong các tâm điểm cạnh tranh chiến lược giữa Trung Quốc với Mỹ và các nước phương Tây, từ đó sẽ tiếp tục có tác động đến môi trường địa - chính trị khu vực Đông Á.

Đối với Việt Nam, các bài học rút ra từ kinh nghiệm Hồng Kông có ý nghĩa sâu sắc trên nhiều phương diện.

Trước hết, việc duy trì ổn định chính trị - xã hội cần được xem là yếu tố cốt lõi trong chiến lược phát triển quốc gia. Ổn định không chỉ giúp củng cố niềm tin của người dân, mà còn là điều kiện tiên quyết để thu hút đầu tư và hội nhập quốc tế. Song song với đó, Việt Nam cần chú trọng phát triển năng lực quản trị hiện đại, tăng cường tính minh bạch, trách nhiệm giải trình và khả năng phản ứng nhanh của bộ máy nhà nước. Một hệ thống quản trị có khả năng lắng nghe, đối thoại và dự báo sớm biến động xã hội sẽ giúp ngăn ngừa các mâu thuẫn tiềm ẩn và giữ vững trật tự ổn định.

Bài học thứ hai là chú trọng phát triển bao trùm và công bằng xã hội. Kinh nghiệm Hồng Kông cho thấy sự chênh lệch thu nhập, bất bình đẳng cơ hội và sức ép sinh kế dễ trở thành điểm khởi phát bất ổn chính trị. Việt Nam cần kiên định mục tiêu tăng trưởng đi đôi với tiến bộ và công bằng xã hội, cải thiện chính sách phúc lợi, giáo dục, nhà ở và việc làm cho thanh niên, qua đó củng cố lòng tin vào hệ thống chính trị.

Bài học thứ ba là tận dụng cơ hội từ sự dịch chuyển kinh tế khu vực nhưng kiểm soát chặt rủi ro tài chính. Khi Hồng Kông suy giảm vai trò trung tâm tài chính, dòng vốn và doanh nghiệp quốc tế có xu hướng tìm đến những môi trường ổn định hơn. Việt Nam có thể tận dụng cơ hội này bằng việc phát triển thị trường vốn, nâng cấp khuôn khổ pháp lý, và xây dựng các trung tâm dịch vụ tài chính ở Thành phố Hồ Chí Minh hoặc Đà Nẵng. Tuy nhiên, việc thu hút vốn cần đi kèm với cơ chế giám sát nghiêm ngặt, bảo đảm minh bạch, chống rửa tiền và ngăn ngừa luồng vốn đầu cơ ngắn hạn gây bất ổn vĩ mô.

Cuối cùng, duy trì cân bằng chiến lược trong quan hệ đối ngoại và tăng cường “sức đề kháng thể chế” là điều kiện bảo đảm cho Việt

Nam phát triển bền vững. Trong môi trường khu vực đang biến động, chính sách đối ngoại độc lập, tự chủ và đa phương hóa sẽ giúp Việt Nam vừa bảo vệ lợi ích quốc gia, vừa tránh bị cuốn vào cạnh tranh nước lớn. Đồng thời, cần phát huy sức mạnh nội sinh của xã hội, củng cố lòng yêu nước, niềm tin vào thể chế và đồng thời tăng cường khả năng phản bác thông tin sai lệch trên không gian mạng - yếu tố từng bị lợi dụng để kích động bất ổn tại Hồng Kông./.

DANH MỤC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC CỦA TÁC GIẢ LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN

1. Trần Thọ Quang, Trần Thị Thanh Tâm (2021), “Vấn đề Hồng Kông hiện nay và tác động”, *Tạp chí Nghiên cứu Trung Quốc* (224) (T12/2021), tr. 33-46

2. Tran Thi Thanh Tam (2024), “The Dynamics of security and political situation in the Asia -Pacific and Southeast Asia region in the first three decades of 21st century and its impact on Viet Nam”, *International conference proceedings: New study and findings in Vietnamese politics and international politics*, Vietnam National University, Hanoi, University of social sciences and humanities, pp. 270-278

3. Tran Thi Thanh Tam (2025), “Hong Kong's role in China's development: Analysis and some policy connections with Viet Nam”, *The third international conference on issues of social sciences and humanities*, Vietnam National University, Hanoi, University of Social Sciences and Humanities, Vol.1, pp. 413- 425